

Bản án số: 137/2022/HS-ST
Ngày: 06 - 05 - 2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ G - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Huỳnh Thị Thùy Linh**

Các Hội thẩm nhân dân: **1. Ông Mai Văn Bé Em**

2. Bà Chung Kim Sang

- Thư ký phiên tòa: **Ông Trần Quốc Sang** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: **Ông Phạm Minh Ngoan** - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 05 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 58/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 04 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 04 năm 2022, đối với bị cáo:

Võ Việt T, sinh ngày 10/04/1989. Tại G, tỉnh Kiên Giang; Nơi đăng ký thường trú: Số 142/3 đường K, phường B, thành phố G, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở hiện nay: Phòng Số 1, nhà trọ số 293 đường K, phường B, thành phố G, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Việt H (Đã chết) và bà Nguyễn Thị N; Em ruột có 03 người: Lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 1999; Vợ, con: Chưa.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 13/5/2010, bị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 02 (hai) năm tù, về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Đến ngày 28/4/2011 chấp hành xong (Đã xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 28/12/2021 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Lê Trung Đ, sinh năm 1977**
(Có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Số 105/35 đường Đ, phường B, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

- *Người chứng kiến:*

+ Lê Huệ T, sinh năm 1976 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 230 đường L, phường L1, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

+ Trần Phước H, sinh năm 1982 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 461/8 đường T, phường L1, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Bản thân Võ Việt T là người không nghề nghiệp, nghiện ma túy từ cuối năm 2016 (loại ma túy đá). Nguồn ma túy T có được là mua của người tên Long (không rõ lai lịch) ở thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 26/12/2021 với giá 1.500.000 đồng. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào 20 giờ 10 phút ngày 28/12/2021, T lấy 02 bịch ma túy mua của người tên Long trước đó bỏ vào túi quần Jean (Bên phải, phía trước) rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu JULIO, màu trắng cam, biển kiểm soát 68HE-9098 (xe mượn của anh Lê Trung Đ, anh Đ không biết T mượn xe để tìm nơi sử dụng ma túy) tìm nơi sử dụng. Khi đi đến đoạn đường vào phòng trọ số 07 đường Bà Triệu, phường Vĩnh Lạc, thành phố G thì bị Tổ công tác thuộc Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 4, Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố G và Công an phường Vĩnh Lạc bắt quả tang cùng tang vật. Tại Cơ quan điều tra bị cáo Vinh khai nhận mục đích tàng trữ ma túy là để sử dụng, không có mục đích nào khác. Đến ngày 06/01/2022, bị cáo T bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố G khởi tố và ra quyết định tạm giam để điều tra.

Bị cáo Võ Việt T đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như đã nêu trên.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Võ Việt T đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

*** Vật chứng của vụ án:**

- 02 (Một) bịch nylon được hàn kín, bên trong có chứa các hạt chất rắn màu trắng.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu bạc, số Emei: 354392066365597, đã qua sử dụng.

01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu JULIO, màu trắng cam, biển kiểm soát 68HE-9098, đã qua sử dụng.

* Tại bản kết luận giám định số 1190/KL-KTHS ngày 01 tháng 01 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang xác định: Chất rắn

màu trắng chứa trong 02 (Một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 2,1812 gam.

(Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II STT 323 Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang nêu trên.

*** Theo bản cáo trạng số:** 79/CT-VKSRG ngày 14/04/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Võ Việt T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với bản kết luận điều tra của Cơ quan điều tra Công an thành phố G và bản cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố G

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Việt T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Võ Việt T mức án từ 02 (Một) năm đến 02 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

- Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên: Tịch thu, tiêu hủy 01 (Một) phong bì niêm phong bên ngoài ghi: Niêm phong mẫu vật, vụ số: 1190/2021 ngày 01/01/2022 có chữ ký của của giám định viên Thái Thị Thanh Thủy và người chứng kiến Trần Tuấn Đạt.

Trả cho bị cáo 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu bạc, số Emei: 354392066365597, đã qua sử dụng và anh Lê Trung Đ 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu JULIO, màu trắng cam, biển kiểm soát 68HE-9098, đã qua sử dụng. Do những tài sản này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo T. (đã trả xong)

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố G, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo cũng

như những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy, tại phiên tòa hôm nay bị cáo Võ Việt T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu; lời nhận tội trên phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, của những người tham gia tố tụng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào lúc 20 giờ 10 phút ngày 28/12/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy, bị cáo T đã lấy 02 (Một) bịch ma túy mà T đã mua trước đó của người tên Long (không rõ lai lịch) ở thành phố Hồ Chí Minh bỏ vào túi quần bên phải, phía trước rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu JULIO, biển kiểm soát 68HE-9098 (xe mượn của Lê Trung Đ) tìm nơi sử dụng. Khi đi đến đoạn đường vào khu nhà trọ số 7 đường bà Triệu, phường Vĩnh Lạc, thành phố G thì bị lực lượng cơ quan Công an kiểm tra bắt quả tang cùng vật chứng (Qua giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine có tổng khối lượng là 2,1812 gam).

Từ những chứng cứ đã nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Võ Việt T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như kết luận của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố G là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét về tính chất mức độ phạm tội của bị cáo xảy ra rất nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện tội phạm có ý thức và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do xuất phát từ việc nghiện ma túy và muốn có ma túy sử dụng mà bị cáo đã bất chấp lao vào con đường phạm tội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về trật tự quản lý các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến sự ổn định tình hình an ninh trật tự tại địa phương và là điều kiện để làm phát sinh tội phạm khác. Mặc khác, bị cáo là người có nhân thân xấu, bị cáo đã từng bị xử phạt 02 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” (đã xóa án tích) nhưng nay bị cáo tiếp tục phạm tội. Qua xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thống nhất xử phạt bị cáo mức án tương xứng bằng hình phạt tù có thời hạn, giam giữ bị cáo trong thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt, sống có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy 01 (Một) phong bì niêm phong bên ngoài ghi: Niêm phong mẫu vật, vụ số: 1190/2021 ngày 01/01/2022 có chữ ký của của giám định viên Thái Thị Thanh Thủy và người chứng kiến Trần Tuấn Đạt.

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố G, tỉnh Kiên Giang đã trao trả vật chứng của vụ án là tài sản của bị cáo Võ Việt T 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu bạc, số Emei: 354392066365597, đã qua sử dụng và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Trung Đ 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu JULIO, màu trắng cam, biển kiểm soát 68HE-9098, đã qua sử dụng. Do những tài sản này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo T. Xét thấy việc xử lý vật chứng của Cơ quan điều tra không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, không có ai khiếu nại về việc xử lý vật chứng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Xét đề nghị của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố G đề nghị tại bản luận tội đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Đối với người tên Long đã bán ma túy cho bị cáo T, hiện nay chưa xác định được tên thật, địa chỉ nên đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố G, tỉnh Kiên Giang tiếp tục điều tra, làm rõ khi nào đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Võ Việt T, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Võ Việt T mức án **02 (Hai) năm** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 28/12/2021.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên: Tịch thu, tiêu hủy 01 (Một) phong bì niêm phong bên ngoài ghi: Niêm phong mẫu vật, vụ số: 1190/2021 ngày 01/01/2022 có chữ ký của của giám định viên Thái Thị Thanh Thủy và người chứng kiến Trần Tuấn Đạt.

(Theo quyết định chuyển vật chứng số 51/QĐ-VKS ngày 14/04/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Võ Việt T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 06/05/2022). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Trung Đ vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. G;
- Cơ quan THA Dân sự Tp.G;
- Công an thành phố G;
- Bị cáo, người TGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Thùy Linh